



**CỤC THUẾ TP HÀ NỘI  
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC  
THƯỜNG TÍN - PHÚ XUYÊN**

**BÀI 3. HƯỚNG DẪN KHAI, NỘP THUẾ  
ĐỐI VỚI HỘ KÊ KHAI**

**1. Khai thuế**

- Hộ kê khai bao gồm: HKD quy mô lớn; và HKD chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai. Tiêu chí để xác định HKD quy mô lớn là doanh thu hoặc lao động sử dụng, cụ thể: trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia BHXH bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên; trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia BHXH bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

- Hộ kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kê khai trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu kinh doanh theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán.

- Hộ kê khai thực hiện chế độ kế toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính từ ngày 01/01/2022.

- Hộ kê khai thực hiện khai thuế theo tháng hoặc quý theo quy định.

- Hộ kê khai có thể thực hiện khai thuế theo hình thức điện tử tại địa chỉ website [thuedientu.gdt.gov.vn](http://thuedientu.gdt.gov.vn) phân hệ “CÁ NHÂN”, hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

**2. Hồ sơ khai thuế**

Hồ sơ khai thuế đối với hộ kê khai bao gồm:

a) Tờ khai thuế theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC;

b) Phụ lục Bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ theo mẫu số 01-2/BK-HĐKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC. Trường hợp hộ kê khai nếu có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải nộp Phụ lục Bảng kê mẫu số 01-2/BK-HĐKD.

**3. Nơi nộp hồ sơ khai thuế**

Nơi nộp hồ sơ khai thuế đối với hộ kê khai là CCT quản lý trực tiếp nơi hộ kê khai hoạt động sản xuất, kinh doanh.

#### **4. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế**

a) Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với hộ kê khai theo tháng chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế.

b) Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với hộ kê khai theo quý chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu quý tiếp theo liền kề quý phát sinh nghĩa vụ thuế.

#### **5. Thời hạn nộp thuế**

Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế. Trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế là thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót.

- Hộ kê khai có thể nộp thuế bằng phương thức điện tử thông qua: Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng Etax Mobile; kênh giao dịch điện tử của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian.

#### **6. Hộ kê khai ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh**

Trường hợp hộ kê khai ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh thì thông báo cho CQT quản lý trực tiếp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước khi ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh. Trường hợp hộ kê khai thuộc diện đăng ký kinh doanh thì thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trường hợp hộ kê khai tạm ngừng kinh doanh không phải nộp hồ sơ khai thuế, trừ trường hợp hộ kê khai tạm ngừng kinh doanh không trọn tháng nếu khai thuế theo tháng hoặc tạm ngừng hoạt động, kinh doanh không trọn quý nếu khai thuế theo quý.

#### **7. Hộ kê khai được chuyển đổi từ hộ khoán trong năm**

Hộ khoán trong năm chuyển đổi sang hộ kê khai thì trước khi chuyển đổi, hộ khoán khai điều chỉnh, bổ sung Tờ khai thuế khoán theo mẫu số 01/CNKD. CQT căn cứ Tờ khai điều chỉnh, bổ sung của hộ khoán để điều chỉnh giảm thuế đã khoán cho thời gian chuyển đổi. Thời hạn hộ khoán nộp tờ khai điều chỉnh chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày bắt đầu chuyển đổi phương pháp tính thuế.